



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ  
**CỤC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**ĐIỂM BÁO**

*Ngày 22 tháng 6 năm 2018*

## **Bộ, ngành**

- 1. Nhiều doanh nghiệp không hiểu về thủ tục hải quan**
- 2. Tổng cục Hải quan triển khai cơ chế một cửa Quốc gia, Asean**
- 3. Kích hoạt động lực kinh tế tư nhân – Phương thuốc trị bệnh ngại lớn**
- 4. Kích hoạt động lực kinh tế tư nhân - Hình thành các “đầu tàu”**
- 5. Người cộng sự tinh táo, đầy trách nhiệm**
- 6. Báo chí có đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động của ngành BHXH**
- 7. Hải quan nhận lệnh siết phế liệu nhập khẩu trên khắp các cảng**

## **Địa phương**

- 8. Công bố thủ tục hành chính lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Vĩnh Long**
- 9. Đô thị thông minh: Từ xu hướng tới hiện thực**
- 10. Hiệu quả chi trả chế độ BHXH ngắn hạn qua tài khoản cá nhân**
- 11. Hiệp hội doanh nghiệp Thái Bình chủ động nắm bắt, kết nối hỗ trợ hội viên**
- 12. Tăng cường đối thoại với người dân**
- 13. Bà Rịa-Vũng Tàu: Triển khai tạm thời 02 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở TN&MT**

## 1. Nhiều doanh nghiệp không hiểu về thủ tục hải quan

Ngày 21/6, hơn 60 tập đoàn, tổng công ty, DN lớn, tổ chức đại diện cho DN có hoạt động xuất nhập khẩu (XNK) thường xuyên đã tham gia tọa đàm hải quan - DN.



*Nhiều doanh nghiệp không hiểu về thủ tục hải quan*

Tại đây, các DN đã tích cực đóng góp ý kiến cho cơ quan hải quan trong xây dựng pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật, giám sát thực thi pháp luật. Đánh giá cao các nỗ lực của cơ quan hải quan, tuy nhiên, một số DN phản ánh, DN chưa hiểu về thủ tục, ít làm thủ tục thông quan thường xuyên nên không quen công việc

Thứ trưởng Bộ Tài chính Vũ Thị Mai đánh giá, quá trình cải cách hiện đại hóa, với phương châm lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ, hợp tác, đồng hành, cơ quan hải quan các cấp thường xuyên tổ chức các hoạt động đối tác với cộng đồng DN dưới nhiều hình thức khác nhau, thu hút sự quan tâm và tham gia của cộng đồng DN.

Các hoạt động đối tác trong những năm gần đây đã có sự đổi mới về cách làm, đi vào chiều sâu, thiết thực và gắn bó với DN. Cụ thể, cơ quan hải quan đã quan tâm nhiều hơn đến việc tổ chức các hội nghị DN theo chuyên đề, qua đó thu hút đúng đối tượng DN đến tham gia, tập trung đi vào các vấn đề thời sự mà DN quan tâm. Các cuộc đối thoại từng bước được chuyển biến về cách thức tổ chức, nội dung đối thoại, để thực sự

trở thành công cụ hữu ích trong việc giải quyết các bất đồng giữa các bên.

Buổi tọa đàm cũng ghi nhận nhiều ý kiến của đại diện DN, hiệp hội DN, đánh giá cao tinh thần cải cách, tạo thuận lợi cho DN từ Tổng cục Hải quan đến cơ quan hải quan các cấp. Các giải pháp cải cách của cơ quan hải quan thông qua việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm tiếp xúc trực tiếp với DN, đã hỗ trợ DN trong việc giảm thời gian thông quan hàng hóa.

Tuy nhiên, đại diện DN, hiệp hội DN cũng đưa ra nhiều ý kiến để cơ quan hải quan tiếp tục hỗ trợ hơn nữa cho cộng đồng DN trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tổng Thư ký Diễn đàn Kinh tế tư nhân (VPSF) Đào Huy Giám cho biết, nhận thức của ngành hải quan đã có nhiều chuyển đổi, từ cơ quan quản lý sang phục vụ, đồng hành. Một trong những tiến bộ vượt bậc theo vị này là 65% hàng hóa thuộc luồng xanh. Tuy nhiên, ông cũng thẳng thắn, tỷ lệ 65% này chưa thể bằng lòng.

Đồng tình với ý kiến này, đại diện Hiệp hội DN Nhật Bản cho rằng, tỷ lệ hàng hóa thuộc luồng xanh cần phải tăng cường. Vị đại diện này tiết lộ, ở Nhật Bản, tỷ lệ hàng hóa thuộc luồng xanh có thể lên tới 90%. “Chúng tôi mong quý vị nâng cao hơn tỷ trọng hàng hóa thuộc luồng xanh,” phía hiệp hội DN Nhật Bản kiến nghị. Nói cụ thể hơn về một số khó khăn của DN, ông Đào Huy Giám cho rằng, một số vướng mắc do chính DN tạo ra. Một số DN theo ông là không hiểu về thủ tục, ít làm thủ tục thông quan thường xuyên nên không quen công việc.

Về phía cơ quan hải quan, Tổng cục trưởng Nguyễn Văn Cẩn cho biết, hoạt động cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hải quan được thể hiện ở nhiều lĩnh vực từ việc áp dụng hệ thống công nghệ thông tin trong các hoạt động nghiệp vụ đến cơ chế chính sách tạo thuận lợi cho DN và cơ quan hải quan. Đặc biệt, trong việc thực thi nhiệm vụ của cơ quan hải quan các cấp đều có hệ thống kiểm soát công vụ từ Trung tâm chỉ huy ở Tổng cục Hải quan đến cục hải quan các tỉnh, thành phố; bên cạnh đó cơ quan hải quan có hệ thống quy chế giám sát CBCC trong thực hiện nghiệp vụ.

Tổng cục trưởng Nguyễn Văn Cẩn cũng đề nghị cộng đồng DN, các hiệp hội, tổ chức luôn chia sẻ, ủng hộ, động viên, góp ý cho cơ quan hải quan các cấp. Tổng cục Hải quan sẵn sàng tiếp thu và tiếp tục cải cách hành chính hiện đại hóa để tạo thuận lợi hơn nữa cho hoạt động XNK, đầu tư tại Việt Nam. “Quan điểm chỉ đạo của Ngành sẽ quản lý rủi ro, có trọng tâm trọng điểm bằng các phương tiện, biện pháp nghiệp vụ để phòng,

chống buôn bán kinh doanh bất hợp pháp gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh lành mạnh, chân chính của DN, đây cũng chính là biện pháp để tạo thuận lợi cho DN”-Tổng cục trưởng Nguyễn Văn Cần nói.

*Theo kinhtedothi.vn*

## **2. Tổng cục Hải quan triển khai cơ chế một cửa Quốc gia, Asean**

**Tổng cục Hải quan vừa thông tin, Việt Nam đã chính thức tham gia xây dựng Cơ chế một cửa ASEAN từ năm 2005 với việc ký kết Hiệp định về xây dựng và thực hiện Cơ chế một cửa ASEAN.**

Theo nguồn tin trên, sau một quá trình chuẩn bị với nhiều nỗ lực, thủ tục hành chính đầu tiên được triển khai thông qua Cơ chế một cửa quốc gia bắt đầu từ tháng 11 năm 2014.



*Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh và các đại biểu nhân nút công bố chính thức cơ chế một cửa quốc gia.*

Đến nay, đã có 11 Bộ, ngành triển khai 47 thủ tục trên Cơ chế một cửa quốc gia, xử lý hơn 1,2 triệu hồ sơ của hơn 20.000 doanh nghiệp. Từ ngày 01/01/2018, Việt Nam đã chính thức kết nối Cơ chế một cửa

ASEAN với 4 nước ASEAN là Indonesia, Singapore, Malaysia và Thái Lan.

Đến ngày 20 tháng 04 năm 2018, tổng số C/O Việt Nam nhận từ 04 nước nêu trên là 22.029 C/O; tổng số C/O Việt Nam gửi tới 04 nước là 11.112 C/O.

Việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia trong thời gian vừa qua đã mang lại hiệu quả rõ rệt cho người dân và doanh nghiệp như giảm giấy tờ, thời gian, chi phí trong quá trình thực hiện các thủ tục trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.

Đồng thời, việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia cũng góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử.

Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới về môi trường kinh doanh: Năm 2017, thời gian thông quan trực tiếp tại cửa khẩu của Việt Nam đối với hàng xuất khẩu giảm 03 giờ (từ 58 xuống 55 giờ); đối với hàng nhập khẩu giảm 06 giờ (từ 62 xuống 56 giờ); chi phí thông quan trực tiếp tại cửa khẩu cho 01 lô hàng giảm 19 USD.

Ước tính với trên 11 triệu tờ khai của năm 2017, doanh nghiệp tiết kiệm được trên 200 triệu USD cho thủ tục thông quan; tiết kiệm trên 16 triệu giờ lưu kho đối với hàng xuất khẩu (với 5,36 triệu tờ khai xuất khẩu) và trên 34 triệu giờ lưu kho bãi đối với hàng nhập khẩu (với 5.72 triệu tờ khai nhập khẩu).

Cũng theo báo cáo về môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới, trong vòng 2 năm trở lại đây (2016, 2017), Việt Nam luôn giữ vững vị trí trong 04 quốc gia có chỉ số giao lưu hàng hóa qua biên giới đứng đầu trong khu vực ASEAN.

Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo, trong năm 2018, Tổng cục Hải quan tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành liên quan triển khai mới 130 thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia và trao đổi thí điểm tờ khai Hải quan trên Cơ chế một cửa ASEAN.

*Theo infonet.vn*

### **3. Kích hoạt động lực kinh tế tư nhân – Phương thuốc trị bệnh ngại lớn**

Thực tế, doanh nghiệp (DN) tư nhân vẫn chưa lớn mạnh, thậm chí “ngại lớn” do bị bủa vây bởi vô vàn khó khăn từ quá trình hội nhập quốc tế, cạnh tranh thị trường hay sự kém hiệu quả của bộ máy hành chính. Để trị dứt điểm căn bệnh này, đòi hỏi phải tạo dựng được một môi trường đầu tư - kinh doanh tự do, thuận lợi và an toàn hơn với rủi ro và chi phí thấp hơn; xóa bỏ tất cả những điểm nghẽn về chính sách cũng như thủ tục hành chính,... vốn là rào cản lớn nhất cho sự phát triển của DN bấy lâu nay.

#### **Tư duy kiến tạo, phục vụ**

Có nhiều yếu tố đứng đằng sau căn bệnh “khó lớn” của DN tư nhân. Theo nghiên cứu của Tổ Tư vấn kinh tế của Thủ tướng, trong giai đoạn 2010-2016, DN Việt Nam phải chịu mức lãi suất tín dụng cao gấp gần hai lần so DN Trung Quốc, gấp hơn hai lần so DN Ma-lai-xi-a và Phi-lipin. Chi phí logistics tại Việt Nam lên tới khoảng 21%, cao gấp gần hai lần mức bình quân 11% của thế giới. Với việc tuân thủ quy định của hơn 5.700 điều kiện kinh doanh (ĐKKD) vô cùng phức tạp, DN không thể lớn chứ không chỉ khó lớn. Rào cản từ hàng hà sa số ĐKKD bất hợp lý, thủ tục hành chính rườm rà, chi phí tuân thủ pháp luật cao, bộ máy hành chính kém hiệu quả đang như chiếc lưới ngày càng thít chặt, khiến DN tư nhân không còn động lực để lớn mạnh.

Nghị quyết T.Ư 5 về phát triển kinh tế tư nhân (KTTN) đã đề ra những nhóm giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển KTTN... Trên tinh thần đó, Chính phủ tiếp tục chọn năm 2018 là năm cắt giảm chi phí cho DN; đồng thời, ban hành hàng loạt nghị quyết liên quan cắt giảm ĐKKD bất hợp lý, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho DN. Được “truyền lửa” từ lãnh đạo Đảng, Chính phủ, nhiều bộ, ngành, địa phương cũng bắt đầu có những chuyển động tích cực. Trong đó, điển hình được nhắc đến nhiều nhất là Bộ Công thương với việc mạnh dạn cắt giảm 675 trên tổng số 1.216 ĐKKD (tương đương 55,5%) đang quản lý. Thế nhưng, cũng chính Bộ Công thương mới đây lại dự thảo Nghị định về phát triển và quản lý ngành phân phối, với nhiều nội dung “đề thêm” các ĐKKD mới, can thiệp bất hợp lý vào quá trình kinh doanh của DN. Theo đánh giá của chuyên gia Vũ Vinh Phú, dự thảo nghị định này là “sự thụt lùi của cải cách, quay lại tư duy bao cấp”. Chẳng hạn, về khuyến mãi, dự thảo quy định các siêu thị, trung tâm thương mại chỉ



được tổ chức ba đợt bán hàng giảm giá, mỗi đợt phải kéo dài 30 ngày và giữa hai đợt phải cách nhau ít nhất 30 ngày. Một số quy định khác như siêu thị phải có dịch vụ giao hàng tận nhà, bán hàng qua in-tơ-nét, qua bưu điện, điện thoại cũng bất hợp lý bởi còn phải tùy thuộc vào cách kinh doanh của từng DN. Quy định cụ thể thời gian mở cửa tất cả các ngày trong tuần là can thiệp quá sâu vào quyền tự chủ kinh doanh. Tương tự, Bộ Thông tin và Truyền thông soạn thảo Nghị định 27/2018/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ in-tơ-nét và thông tin trên mạng, sẽ đơn giản hóa 11 ĐKKD. Chưa kịp mừng vui, dư luận đã “ngã ngựa” khi phát hiện nghị định này lại bổ sung thêm đến 115 ĐKKD mới (!?)

Rõ ràng, dù chủ trương tốt, nhưng hiệu quả thực hiện lại phụ thuộc rất nhiều vào việc thể chế hóa nghị quyết bằng các văn bản luật, quy định dưới luật cũng như hành vi ứng xử của các cơ quan xây dựng và thi hành. Thực tế cho thấy, việc cắt giảm ĐKKD của các bộ, ngành dường như chỉ là hành động đối phó trước sức ép trên giao chứ chưa xuất phát từ tư duy hành chính kiến tạo và phục vụ DN. “Như vậy, căn nguyên của vấn đề là phải có sự đột phá về nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước. Trước mắt, vẫn cần có các giải pháp ràng buộc, tạo sức ép và quy trách nhiệm buộc các bộ, ngành phải thực hiện đúng chủ trương”, Giám đốc điều hành Công ty Tư vấn quản lý kinh tế Economica Lê Duy Bình kiến nghị. Đồng quan điểm, Viện trưởng Nghiên cứu quản lý kinh tế T.Ư (CIEM) Nguyễn Đình Cung cho rằng, để giúp DN thoát khỏi căn bệnh “khó lớn”, “ngại lớn”, trước hết các bộ, ngành khi xây dựng chính sách, phải trả lời được câu hỏi: DN cần hỗ trợ gì để phát triển và cạnh tranh? thay vì chỉ nhằm nhằm mục tiêu quản lý thế nào. Nếu làm được việc đó, “nấc tràn” tư duy, thể chế sẽ mở rộng để tạo không gian phát triển tốt hơn cho DN. Hiện tại, điều đó vẫn đang khiến thị trường các nhân tố sản xuất chưa thể phát huy được hiệu suất, thậm chí phát triển méo mó, DN tư nhân khó tiếp cận nguồn vốn, đất đai. Hệ quả là nguồn lực còn hạn hẹp của nền kinh tế đã không được sử dụng hiệu quả, khiến khu vực KTTN dồi dào năng lượng, tràn trề sức sáng tạo không có đất dụng võ. TS Nguyễn Đình Cung kiến nghị: Trước mắt, cần nhanh chóng hoàn thành việc bãi bỏ ít nhất một phần ba đến một phần hai số quy định hiện hành về ĐKKD. Chính phủ cần áp đặt kỷ luật hành chính nghiêm khắc để bảo đảm tiến độ và chất lượng cắt giảm. Đây là cơ sở để cộng đồng DN tin vào quyết tâm cải cách của Chính phủ cũng như cảm thấy sự an tâm, an toàn của môi trường kinh doanh.

**Xóa bỏ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực**



Tạo dựng khu vực KTTN năng động và cạnh tranh là một trong những yếu tố sống còn bảo đảm sự phát triển vững chắc và thịnh vượng của nước ta. Tuy nhiên, thành công phải phụ thuộc vào công cuộc hiện đại hóa thể chế và các chính sách hỗ trợ thích hợp. Theo các chuyên gia, nhìn vào bức tranh DN hiện nay, không khó để nhận thấy cơ chế phân bổ nguồn lực đang là “điểm nghẽn” cấp bách nhất cần dỡ bỏ để tạo ra sân chơi bình đẳng giữa các thành phần kinh tế. Việc tăng cường khả năng cho DN tư nhân được tiếp cận các nguồn lực đa dạng hơn, bình đẳng hơn sẽ mang ý nghĩa quyết định. TS Nguyễn Đình Cung đề xuất: Để kích hoạt động lực của khối DN tư nhân, trước hết chúng ta cần bổ sung, sửa đổi Luật Đất đai, tạo điều kiện ban đầu hình thành thị trường quyền sử dụng đất, nhất là đất nông nghiệp. Tiếp đó, xem xét giảm lãi suất cho vay trên cơ sở giảm lãi suất huy động vì hiện đang còn có dư địa. Đặc biệt, ngoài việc loại bỏ ít nhất một phần hai số hàng hóa thuộc diện kiểm tra chuyên ngành xuất nhập khẩu, tư duy quản lý nhà nước phải được chuyển đổi mạnh mẽ từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh vật tư Bình Minh (Hà Nội) Nguyễn Bình Minh cho biết: DN cần nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Thực tế hiện nay, người lao động, nhất là lao động trẻ thường thiếu trách nhiệm, sẵn sàng “nhảy việc” vì dễ tìm được công việc mới. Đây cũng là nguyên nhân khiến năng suất lao động của khu vực DN tư nhân đang ngày càng thấp. Vì vậy, ngoài việc xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Nhà nước cần xem xét lại các chính sách bảo hộ người lao động theo hướng bảo đảm được lợi ích hài hòa giữa họ và DN. Còn theo nhận định của Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội DN vừa và nhỏ TP Hà Nội Mạc Quốc Anh, điều DN cần nhất hiện nay chính là thị trường, hay nói cách khác là đầu ra cho sản phẩm, chứ chưa hẳn chỉ là nguồn vốn. Nhà nước cần có những giải pháp hỗ trợ DN tham gia vào chuỗi hay các thị trường cung ứng hàng hóa, cũng như tăng cường hợp tác giữa DN với DN. Khi thị trường đã tốt, DN có được phương án kinh doanh khả thi, các ngân hàng chắc chắn sẽ sẵn sàng “bơm” vốn.

Thực tế, nước ta từng có khá nhiều chính sách tốt thúc đẩy sự phát triển của DN tư nhân, nhưng thách thức đặt ra là làm sao thực hiện được các chính sách này. Thí dụ, chúng ta có Luật Hỗ trợ DN nhỏ và vừa với nhiều giải pháp hợp lý, nhưng cộng đồng DN cần những chuyển biến cụ thể chứ không chỉ là những tuyên bố về chính sách. Như vậy, Chính phủ và bộ máy các cấp phải biến chính sách tốt thành hành động cụ thể để DN được thụ hưởng. Nghĩa là, nói về cắt giảm ĐKKD thì DN phải tự do

hơn, nói về cải cách thủ tục hành chính là hoạt động của DN phải thuận lợi hơn và nói về ưu đãi thì DN phải được hưởng thực chất chứ không chỉ là “bánh vẽ”. Như thế, khu vực DN tư nhân mới có thể thật sự lớn mạnh, trở thành một động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Theo đại diện Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân (thuộc Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng), cần cải thiện quá trình xây dựng và tổ chức triển khai chính sách, quyết liệt hơn nữa trong nâng cao tính hiệu quả, khả thi và đồng bộ giữa chủ trương, chính sách với quá trình triển khai, để không còn tình trạng “trên chuyển, dưới không động” như phản hồi của cộng đồng DN suốt thời gian qua. Mặt khác, các bộ, ngành cần tập trung thiết lập các cơ chế, hệ sinh thái, mô hình liên kết hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN và nhất là chú trọng truyền thông chính sách ngay từ khi soạn thảo tới lúc vận hành. Hoạt động đối thoại chính sách công - tư cũng cần sự chủ động hơn từ phía các cơ quan công quyền. Nên định kỳ để cơ quan quản lý nắm bắt rõ hơn các biến động thực tiễn, thị trường, từ đó có căn cứ xây dựng các chính sách tốt, hiệu quả.

Sau cùng và cũng quan trọng nhất, chính là các chủ thể của khu vực KTTN, trong đó nòng cốt là DN tư nhân, phải tâm huyết và có ý thức chủ động vươn lên. Một phần những hạn chế của DN tư nhân hiện nay có nguyên nhân không nhỏ từ chính bản thân họ, nhiều DN tỏ ra không mấy hứng thú với cách thức phát triển bền vững, chủ yếu theo kiểu “mỳ ăn liền”, chưa chú tâm phát triển bài bản theo hướng chuyên nghiệp, để tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Nhiều DN chưa đáp ứng được năm yếu tố quyết định, bao gồm chiến lược kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, ứng dụng khoa học công nghệ, quản lý lao động và đào tạo nguồn nhân lực. Dù Chính phủ có tạo điều kiện hơn nữa, nhưng tự thân các DN không có mong muốn, tham vọng và quyết tâm vươn lên thì cũng rất khó có được bước đột phá thật sự.

*Theo nhandan.com.vn*

#### **4. Kích hoạt động lực kinh tế tư nhân - Hình thành các “đầu tàu”**

Thời gian gần đây, điểm sáng dễ nhận thấy của khu vực kinh tế tư nhân (KTTN) chính là sự xuất hiện ngày càng nhiều các tập đoàn KTTN lớn. Họ không chỉ bắt đầu dần làm chủ thị trường trong nước, mà còn được kỳ vọng sẽ đóng vai trò thủ lĩnh, dẫn dắt khu

**vực doanh nghiệp (DN) nhỏ và vừa cùng phát triển và tham gia mạng sản xuất toàn cầu. Thế nhưng, thực tế, hầu hết các tập đoàn KTTN hiện nay chưa có mối liên kết chặt chẽ với các DN nhỏ. Bên cạnh đó, rất ít tập đoàn có đủ sức mạnh để vươn ra thị trường thế giới.**

### **Những cánh chim đầu đàn**

Từ nhiều tháng nay, đảo Cát Hải (Hải Phòng) luôn nhộn nhịp như một đại công trường giữa biển. Với tốc độ thi công thần tốc, dù mới khởi công từ tháng 9-2017, nhưng dự kiến đến quý III năm nay, dự án nhà máy sản xuất ô-tô VINFAST của Tập đoàn Vingroup sẽ hoàn tất việc xây dựng hệ thống nhà xưởng, nhà máy lắp ráp và nhà điều hành,... tiếp đó sẽ chính thức đi vào vận hành và sản xuất các đơn hàng từ đầu năm 2019. Cùng với đó, VINFAST đã cơ bản hoàn thành việc thiết kế, lắp đặt thử nghiệm những mẫu xe mới để kịp công bố tại thị trường Việt Nam vào tháng 12 tới. Như vậy, với "ván bài" đầy tham vọng khi đầu tư vào công nghiệp nặng, Tập đoàn Vingroup đã có được mảnh ghép thứ bảy trong hệ sinh thái ngày càng toàn diện của mình, trải dài từ bất động sản, du lịch nghỉ dưỡng, bán lẻ, giáo dục đến y tế và nông nghiệp. Không dừng ở đó, chỉ cách đây vài ngày, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Vingroup Nguyễn Việt Quang còn tiết lộ thêm một kế hoạch kinh doanh mới nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ sinh thái của tập đoàn. Đó là việc thành lập Công ty VinSmart hoạt động trong hai lĩnh vực gồm: sản xuất các thiết bị điện tử thông minh với sản phẩm mở màn là điện thoại thông minh thương hiệu Vsmart; nghiên cứu, thực nghiệm và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa và nguyên liệu thế hệ mới.

Tương tự Vingroup, Tập đoàn TH với các sản phẩm sữa mang thương hiệu TH true milk đã chiếm hơn 40% thị phần trong phân khúc sữa tươi tại Việt Nam. TH cũng tiếp tục mở rộng sản xuất với việc khởi công hai trang trại mới tại hai tỉnh Hà Giang và Phú Yên trong năm 2017. Thế nhưng, tham vọng của tập đoàn này không chỉ dừng ở việc chiếm lĩnh thị trường trong nước. Ngay trong những ngày đầu năm 2018, đàn bò đầu tiên đã được vận chuyển đến trang trại bò sữa mới hoàn thành của TH tại tỉnh Mát-xcơ-va (Nga), mở màn cho hành trình đưa sữa tươi sạch mang thương hiệu TH true milk - thương hiệu sữa của Việt Nam ra thế giới. Đây là trang trại bò sữa cao sản đầu tiên của Tập đoàn TH trong khuôn khổ dự án tổ hợp chăn nuôi bò sữa, chế biến sữa công nghệ cao và một số dự án về thực phẩm, tổng vốn đầu tư 2,7 tỷ USD tại Nga. Cũng giống như trang trại TH từng được tổ chức Kỷ lục châu Á vinh danh "cụm trang trại bò sữa lớn nhất châu Á" tại Nghệ An, trang trại bò

sữa mới của TH có nhiều điểm nhấn về công nghệ cao trong quản lý đàn. Trong đó, bò được đeo chip điện tử để kiểm soát về sức khỏe, dinh dưỡng, có thể cảnh báo sớm nếu phát hiện bị bệnh. Nhờ đó, chất lượng sữa của trang trại được kiểm soát hết sức nghiêm ngặt. Đàn bò của trang trại là giống cao sản thuần chủng HF, dự kiến năng suất sữa mỗi con đạt 11 đến 12 tấn/chu kỳ 305 ngày. Với 1.100 con bò sữa đầu tiên, trang trại TH có thể đạt năng suất 30 tấn sữa/ngày.

Theo đánh giá của TS Trần Đình Thiên, nguyên Viện trưởng Kinh tế Việt Nam, những tập đoàn KTTN mạnh là trụ cột để các DN nhỏ và vừa liên kết, tạo thành lực lượng DN Việt Nam đúng nghĩa. Các tập đoàn này cũng có thể là những thủ lĩnh dẫn dắt cộng đồng DN Việt Nam trong công cuộc cạnh tranh và hợp tác phát triển toàn cầu. Do đó, cần có những chính sách đặc thù hỗ trợ các tập đoàn này phát triển. Cụ thể, thay vì cào bằng nguồn lực, Chính phủ cần tập trung nhiều cho những tập đoàn, DN lớn đóng vai trò đầu tàu, trụ cột phát triển chuỗi giá trị trong các ngành, lĩnh vực. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý, việc hỗ trợ không phải theo cách "chọn người thắng cuộc" như trước đây mà phải chuyển sang phương thức "hỗ trợ người thắng cuộc", nghĩa là tập đoàn nào cạnh tranh giỏi, hỗ trợ được nhiều DN nhỏ và đóng góp tốt cho các mục tiêu chiến lược quốc gia thì mới hỗ trợ. Còn DN nhỏ và vừa vốn là vệ tinh trong chuỗi giá trị chắc chắn cũng sẽ được hưởng lợi nhờ sự kết nối phát triển với các tập đoàn.

Cũng đánh giá rất cao sự "cắt cánh" của các tập đoàn KTTN trong thời gian qua, nhưng Viện trưởng Nghiên cứu quản lý kinh tế T.Ư (CIEM) Nguyễn Đình Cung vẫn ví các tập đoàn này chỉ như những "con sếu đang bay đơn lẻ", chưa biết tập hợp thành đàn để tạo ra sức mạnh của từng ngành, của quốc gia. Đúng là nhiều DN đã thành công, vươn mình trở thành những tập đoàn KTTN hoạt động đa ngành, đa nghề với sức cạnh tranh tốt trên thị trường. Tuy nhiên, số lượng các DN như vậy vẫn còn rất ít, đồng thời, các DN này hầu như chưa tham gia được vào các lĩnh vực sản xuất hay xuất khẩu chủ lực của đất nước, chưa tiên phong về trình độ, công nghệ để đảm đương vai trò "anh cả" các ngành, lĩnh vực và dẫn dắt các DN nhỏ hơn tạo thành chuỗi giá trị lớn. Theo Giám đốc điều hành Công ty Tư vấn quản lý kinh tế Economica Lê Duy Bình, hầu hết các tập đoàn KTTN hiện nay vẫn chưa tạo được mối liên kết chặt chẽ với các DN nhỏ, chưa thể hiện được vai trò dẫn dắt. Chúng ta vẫn thường nói nhiều về việc tạo liên kết giữa DN trong nước với khối DN FDI, nhưng một nền kinh tế độc lập, tự chủ là phải dựa vào DN trong nước, không thể quá phụ thuộc vào DN nước ngoài. Đây là vấn đề Nhà

nước cần định hướng rõ, trong đó một chính sách thuế phù hợp có thể mang lại nhiều hiệu quả.

### **Bàn tay can thiệp của Nhà nước**

Thực tế, việc khuyến khích hình thành các tập đoàn KTTN đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước, có đủ khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu là một trong những nội dung mới của Nghị quyết T.Ư 5 về phát triển KTTN. Chủ tịch Tập đoàn FPT Trương Gia Bình đánh giá: Tại các quốc gia phát triển, việc tạo điều kiện hình thành các tập đoàn KTTN mạnh luôn đem lại tác dụng lớn cho nền kinh tế. Các tập đoàn này không chỉ là những đầu tàu dẫn dắt và tạo động lực cho các DN nhỏ và vừa, mà còn là lực lượng rất giá trị cho nền kinh tế bởi khả năng gắn kết, thúc đẩy hội nhập và giúp cân bằng cuộc chơi có tính toàn cầu. Do đó, việc Nghị quyết khuyến khích hình thành các tập đoàn KTTN lớn mạnh là chủ trương hết sức đúng đắn của Đảng.

Thế nhưng, theo Cục trưởng Phát triển DN (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) Hồ Sỹ Hùng, dù đã có chủ trương, nhưng chính sách cũng như hướng phát triển của các tập đoàn KTTN lại chưa được định hình rõ nét. Những năm gần đây, DN tư nhân đang phát triển ngày càng lớn mạnh, xuất hiện không ít DN, tập đoàn lớn đủ sức cạnh tranh với DN nhà nước và khối FDI. Nhiều DN không những hoàn toàn giữ vững, mà còn làm chủ được thị trường trong nước. Thậm chí, ở một số lĩnh vực như du lịch nghỉ dưỡng, văn hóa giải trí, xây dựng,... trước đây bị DN ngoại "bao sân", nhưng nay DN nội đã quay lại thống lĩnh. Tuy nhiên, quá hướng nội cũng là điểm yếu của DN lớn Việt Nam. So với thế giới, quy mô các tập đoàn của Việt Nam còn tương đối nhỏ, phạm vi hoạt động chủ yếu trong nước, chưa vươn được ra khu vực cũng như thị trường quốc tế. Do đó, chủ trương khuyến khích hình thành các DN, tập đoàn lớn cần phải hiểu là để cạnh tranh và vươn ra thế giới. Từ đó, trở thành cầu nối cho các DN nhỏ và vừa trong nước có cơ hội tham gia thị trường toàn cầu. Để hình dung về một số tập đoàn hiện nay của Việt Nam, GS, TS Phan Đăng Tuất, nguyên Viện trưởng Nghiên cứu chiến lược và chính sách công nghiệp (Bộ Công thương) sử dụng cụm từ "tư sản tài nguyên". Bởi không ít tập đoàn KTTN có quá trình phát triển và tích lũy tư bản dựa vào tài nguyên, rất ít tập đoàn đi lên từ sáng tạo hay sản xuất ra các giá trị gia tăng cao. Nghiêm trọng hơn, chúng ta không hề có DN lớn nào trong những lĩnh vực sản xuất quan trọng như năng lượng, nông nghiệp, cơ khí chế tạo,... Do sự thiếu định hướng của Nhà nước trước đây, các tập đoàn KTTN Việt Nam đã và đang phát triển theo cách thức thiếu bền

vững. Trong nền kinh tế, phải có những DN lớn làm động lực để tăng tốc. "Chúng ta phải cùng chung tay xây dựng các tập đoàn KTTN làm đầu kéo cho khu vực KTTN, trong đó Nhà nước phải khuyến khích, chính sách phải tập trung và xã hội phải tôn vinh. Nhưng Nhà nước cũng cần có bàn tay can thiệp kịp thời và cần thiết để định hướng sự phát triển lành mạnh của các tập đoàn", GS, TS Nguyễn Đăng Tuất nhìn nhận. Chỉ có như vậy, những "tư sản tài nguyên" mới dần dần chuyển biến thành "tư sản sản xuất và sáng tạo", có sự phát triển bền vững và đóng góp nhiều hơn cho đất nước.

Theo quan điểm của chúng tôi, bàn tay can thiệp của Nhà nước kiến tạo chính là dư địa chính sách, qua việc tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát; thực hiện công khai, minh bạch, ngăn chặn, hạn chế mặt tiêu cực, nhất là phòng, chống biểu hiện của "chủ nghĩa tư bản thân hữu, quan hệ lợi ích nhóm" để tháo tung chính sách, cạnh tranh không lành mạnh nhằm trục lợi; đưa ra các chính sách khuyến khích, ưu đãi DN đầu tư nhiều hơn vào các lĩnh vực sản xuất, nghiên cứu và sáng tạo. Thí dụ, miễn giảm thuế mạnh cho các DN đổi mới, sáng tạo hay cơ chế vay ưu đãi đối với các lĩnh vực ưu tiên,... Việc hình thành các tập đoàn KTTN là xu thế tất yếu, theo quy luật thị trường và Nhà nước không nên và không cần can thiệp sâu vào quá trình này, để DN tự do sáng tạo và phát triển. Nhiều DN nhỏ cạnh tranh với nhau để lớn mạnh, sẽ xuất hiện thêm DN vừa và lớn. Trong bối cảnh biến động mạnh mẽ như hiện nay, chúng tôi cho rằng, quá trình này chắc chắn không mất quá nhiều thời gian, có thể chỉ trong vòng 5 đến 10 năm, với công nghệ mới, cách làm mới, đã có thể sản sinh ra một lớp DN lớn mạnh. Điều Nhà nước cần quan tâm là tạo dựng được môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch và thật sự bình đẳng cho DN. Thêm nữa, phải có những cơ chế hữu hiệu để bảo đảm môi trường kinh doanh an toàn và nhất là bảo vệ tốt hơn tài sản sở hữu của người kinh doanh. Đây là yếu tố còn rất thiếu trong hầu hết các phương diện chính sách và luật lệ, từ lập pháp, hành pháp đến tư pháp. Giải quyết rốt ráo các yếu tố này là phương thuốc hữu hiệu trị được căn bệnh "khó lớn", "ngại lớn" của DN, kích hoạt động lực giúp họ có thêm khát khao phấn đấu, vươn mình trở thành những tập đoàn kinh tế hùng mạnh, đủ sức dẫn dắt khu vực KTTN phát triển lành mạnh, hiệu quả và bền vững.

*Theo nhandan.com.vn*

## 5. Người cộng sự tinh táo, đầy trách nhiệm

Giới kinh doanh và các chuyên gia kinh tế có thể thờ phào khi đọc văn bản hoan nghênh ý kiến xây dựng cho Dự thảo Nghị định về phát triển và quản lý hạ tầng thương mại trên trang thông tin của Bộ Công thương.

Cam kết không tạo thêm điều kiện kinh doanh, không làm phát sinh giấy phép con cản trở hoạt động của doanh nghiệp đã được ghi rất rõ ràng.

Chùm bài viết dày đặc các câu hỏi thẳng về khả năng tái hiện giấy phép con, thậm chí là tư duy níu giữ quyền lực cho cơ quan quản lý nhà nước được đăng tải liên tục trên các mặt báo sau khi Dự thảo Nghị định được công bố đã đánh động những dè dặt, dùng dằng của Bộ Công thương trong thực thi yêu cầu của Chính phủ về cải cách, đổi mới tư duy quản lý nhà nước. Chắc chắn, không chỉ những công chức có liên quan ở Bộ Công thương phải giật mình.



*Cuộc đấu tranh với giấy phép con, với điều kiện kinh doanh vô lý không thể nguội lạnh.*

Báo chí thêm lần nữa làm nóng cuộc đấu trí với tư duy quản lý nhà nước phi thị trường, đi ngược lại cam kết của Chính phủ liên chính, kiến tạo và hành động, gây sức ép để các bộ, ngành và chính quyền các địa phương trở lại đường chạy tới mục tiêu cắt giảm ít nhất 50% điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính một cách thực chất.



Cũng có nghĩa, sức nóng đã được bơm thêm vào cuộc tuyên chiến với lợi ích nhóm, với quyền lực phi lý sản sinh đằng sau những quy định bất hợp lý, chông chéo, cài cắm... trong các đề xuất chính sách từ các bộ, ngành, địa phương và cả các hiệp hội doanh nghiệp.

Báo chí đã làm việc này liên tục trong nhiều năm qua, cùng với sự chuyển mình mạnh mẽ không ngừng, nhưng đầy khó khăn, phức tạp của nền kinh tế.

Nhiều bài viết không ngần ngại gọi thẳng tên những biến dạng trong các dự án BOT, những lãng phí nghìn tỷ tại các dự án của doanh nghiệp nhà nước, những nỗi niềm của những doanh nhân không dám ký tên dưới những bức thư phản ánh sự nhũng nhiễu, vùi vĩnh của các công chức nhà nước hay nỗi đau từ sự hủy diệt của tham nhũng...

Nhưng, cũng không đếm hết các bài viết kịp thời ghi nhận những thay đổi tích cực của quản lý nhà nước, của môi trường kinh doanh; tôn vinh, cổ vũ những doanh nghiệp, doanh nhân chân chính, sẵn sàng cống hiến, tạo ra giá trị vô cùng lớn cho nền kinh tế.

Rất nhiều lần, báo chí đã trở thành địa chỉ để các luồng tư tưởng, các quan điểm khác nhau ngồi lại, cùng thảo luận, tìm ra hướng nhìn chung để hành động... Trên hành trình cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, báo chí thực sự là người cộng sự tinh táo, đầy trách nhiệm bên cạnh các chuyên gia kinh tế, cộng đồng kinh doanh chân chính. Sẽ còn rất nhiều bài viết đi cùng cuộc đấu tranh không mệt mỏi vì sự phát triển, phồn vinh của đất nước, của nền kinh tế.

Tất nhiên, người cộng sự của đổi mới cũng không thể đứng ngoài đòi hỏi đổi mới, cải cách trong tư duy, hành động.

*Theo baodautu.vn*

## **6. Báo chí có đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động của ngành BHXH**

Trong thời gian qua, công tác phối hợp giữa BHXH Việt Nam và các cơ quan thông tấn, báo chí trong việc tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT được BHXH Việt Nam đánh giá là thành công. Ông Đào Việt Ánh - Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam - cho biết, trong thời gian tới, cơ quan BHXH sẽ chủ động hơn nữa trong công tác cung cấp thông tin cho cơ quan thông tấn, báo chí.

## Hàng nghìn bài viết về chính sách BHXH, BHYT



*Trong thời gian qua, hàng nghìn bài viết tuyên truyền, chính sách BHXH, BHYT đã lan tỏa rộng khắp trong công nhân lao động. Ảnh: H.A*

Chỉ tính riêng trong năm 2017, các cơ quan thông tấn, báo chí đã thực hiện, đăng tải gần 7.000 tác phẩm báo chí với đủ các thể loại phản ánh về chính sách BHXH, BHYT. Và trong 5 tháng đầu năm 2018, đã có gần 2.000 tác phẩm báo chí phản ánh thông tin về 2 lĩnh vực này được truyền tải trên các phương tiện thông tấn, báo chí.

Phó Tổng Giám đốc Đào Việt Ánh cũng cho rằng, chính nhờ sự vào cuộc chủ động, tích cực của các cơ quan truyền thông, báo chí đã góp phần làm chuyển biến nhận thức của không chỉ người dân, NLĐ và doanh nghiệp về chính sách BHXH, BHYT mà còn góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan quản lý Nhà nước trong việc tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT; dần hướng tới việc hoàn thiện mục tiêu BHXH, BHYT toàn dân mà Đảng và Nhà nước đã đặt ra.

Với sự đóng góp của các cơ quan truyền thông, báo chí cùng với sự nỗ lực của toàn ngành, diện bao phủ BHXH và BHYT ngày càng tăng, năm sau cao hơn năm trước. Đến nay, đã có trên 81 triệu người tham gia BHYT, đạt khoảng 86% dân số cả nước, vượt 04% so với chỉ tiêu chính phủ giao, tăng 20% so với tỉ lệ bao phủ cách đây 5 năm và tiến ngày càng gần đến mục tiêu đạt 90% vào năm 2020. Số tham gia BHXH đạt

khoảng 13,8 triệu người, chiếm khoảng 27% lực lượng lao động. Những tháng đầu năm 2018, các chỉ tiêu này tiếp tục xu thế mở rộng và phát triển.

Công tác cải cách thủ tục hành chính BHXH, BHYT tiếp tục được triển khai quyết liệt và bước đầu đạt kết quả quan trọng. Số thủ tục hành chính giảm từ 115 thủ tục xuống còn 28 thủ tục. Đến nay, ngành BHXH đã kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với khoảng 13.000 cơ sở y tế, cơ bản đáp ứng được yêu cầu hỗ trợ khám chữa bệnh và giám định, thanh toán BHYT; thực hiện giao dịch điện tử trên 236 nghìn đơn vị, doanh nghiệp (chiếm trên 90% số doanh nghiệp, đơn vị tham gia); hoàn thành tin học hóa việc quản lý và lưu trữ đối với 4,5 triệu hồ sơ hưởng BHXH. Năm 2017, BHXH Việt Nam được ghi nhận và xếp thứ 2/20 trong số các bộ, ngành về chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin, tăng 18 bậc so với năm 2016.

Toàn ngành BHXH đã thực hiện chi trả, giải quyết chế độ kịp thời, an toàn và đúng quy định cho hàng triệu người tham gia BHXH, BHYT. Riêng trong năm 2017, ngành BHXH đã chi trả cho khoảng 170 triệu lượt người khám, chữa bệnh BHYT và gần 10 triệu lượt người hưởng các chế độ BHXH.

### **Tập trung tuyên truyền cách làm hay**

Ông Đào Việt Ánh Khẳng định, kết quả đạt được của ngành BHXH trong thời gian qua có sự đóng góp rất lớn của các cơ quan truyền thông, báo chí. Một mặt, ngành BHXH đã chủ động hơn trong công tác tuyên truyền và phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí. Mặt khác, lĩnh vực BHXH, BHYT nói riêng, an sinh xã hội nói chung ngày càng nhận được sự quan tâm của đông đảo người dân và cơ quan thông tấn, báo chí. Vì vậy, công tác phối hợp giữa cơ quan BHXH với cơ quan thông tấn, báo chí trong những năm vừa qua đã chặt chẽ và hiệu quả: Độ bao phủ rộng hơn; tần suất thường xuyên hơn; hình thức tuyên truyền đa dạng; nội dung tuyên truyền phong phú, đi vào chiều sâu, đúng định hướng, trọng tâm, trọng điểm; đồng thời, đã chú trọng nhiều đến các nhóm đối tượng chuyên biệt.

Trong thời gian tới, cơ quan BHXH sẽ chủ động hơn nữa trong công tác cung cấp thông tin cho cơ quan thông tấn, báo chí; bên cạnh việc cung cấp thông tin về chính sách, chế độ mới, cần thông tin đầy đủ cả kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế để nhân dân hiểu, chia sẻ và đồng hành cùng chính sách, cùng ngành.

“Đối với cơ quan thông tấn, báo chí, tôi mong muốn phản ánh nhiều hơn về điển hình tốt, cách làm hiệu quả, kết quả đạt được để nhân dân thấy được tính nhân văn sâu sắc của chính sách BHYT, BHXH của Đảng và Nhà nước cũng như nghĩa vụ tham gia của mình. Đồng thời, cơ quan thông tấn, báo chí tiếp tục nắm bắt, phản ánh những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, cũng như các vụ việc tiêu cực, các thủ đoạn trốn đóng, gian lận, trục lợi BHXH, BHYT để toàn xã hội lên án cũng như qua đó giúp ngành BHXH chúng tôi hoàn thiện các chính sách, biện pháp để công tác tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT ngày càng hiệu quả, mang lại lợi ích cho người dân và toàn xã hội” - Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Đào Việt Ánh có ý kiến

*Theo laodong.vn*

## **7. Hải quan nhận lệnh siết phé liệu nhập khẩu trên khắp các cảng**

Tổng cục Hải quan vừa có văn bản hỏa tốc gửi chi cục hải quan tất cả các tỉnh thành, địa phương yêu cầu tăng cường các biện pháp nhằm kiểm soát việc nhập khẩu phé liệu vào Việt Nam.



*Hải quan kiểm tra hàng hóa nhập khẩu (Ảnh: Báo Hải quan)*

Cơ quan này cho hay thời gian qua, hoạt động nhập khẩu phé liệu có nhiều diễn biến phức tạp, có nguy cơ gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến môi

trường sống. Do vậy, các cục hải quan địa phương cần giám sát chặt mật hàng này, đồng thời thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hải quan và pháp luật về bảo vệ môi trường.

Theo quy định của Thông tư số 41 ngày 9/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, việc nhập khẩu phế liệu phải đáp ứng các điều kiện, yêu cầu về môi trường. Tuy nhiên, vẫn có các doanh nghiệp lợi dụng khai sai về tên hàng, mã số hàng hóa để gian lận về chính sách nhập khẩu hoặc sử dụng Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu để làm nguyên liệu sản xuất giả trong việc làm thủ tục hải quan.

Do vậy, để kịp thời phát hiện và xử lý, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị địa phương tăng cường kiểm tra hàng hóa nhập khẩu có mô tả thông tin trên bản lược khai hàng hóa, đặc biệt là các doanh nghiệp khai tên hàng hóa nhập khẩu ở tờ khai hải quan là sắt, thép, nhựa, giấy đã qua sử dụng.

"Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền, Cục Hải quan địa phương cần báo cáo ngay kèm đề xuất phương án xử lý phù hợp về Tổng cục Hải quan để có hướng dẫn", cơ quan này yêu cầu.

Việc hải quan siết chặt nhập khẩu phế liệu ở khắp các tỉnh thành sau khi Tổng cục Hải quan nhận được báo cáo từ Cục Hải quan TP HCM phản ánh tình trạng nhiều container hàng phế liệu nhập khẩu ùn ứ, chưa làm thủ tục theo quy định.

Cụ thể, tại Chi cục Hải quan Khu vực 1, Khu vực 3 và Khu vực 4, thuộc Cục Hải quan TP HCM có hơn 985 container phế liệu được lưu giữ trong thời gian từ 30 đến 90 ngày. Số lượng container hàng phế liệu nhập khẩu tồn đọng quá 90 ngày tại các Chi cục Hải quan khu vực 1, 3 và 4 của Cục Hải quan TP HCM chiếm tỷ lệ lớn nhất với hơn 2.255 container. Đây là các loại container phế liệu thuộc diện cấm nhập, sai mã số hải quan được nhập về các cảng ở TP HCM.

Trước đó, hôm 13/6, Chính phủ cũng yêu cầu 4 Bộ trên căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường rà soát, siết chặt mọi hoạt động nhập phế liệu vào Việt Nam. Đồng thời tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động mua bán, chế biến phế liệu nhằm đảm bảo an toàn môi trường. Trường hợp vượt thẩm quyền, các Bộ cần kịp thời báo cáo, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý phù hợp.

Theo báo cáo mới nhất của Tổng cục Hải quan, hết tháng 5/2018, cả nước nhập hơn 2 triệu tấn sắt thép phế liệu, kim ngạch hơn 744 triệu USD (đạt hơn 16.900 tỷ đồng).



Hiện, Việt Nam nhập khẩu phế liệu nhiều nhất của Nhật Bản, với hơn 546.000 tấn, đạt giá trị kim ngạch 200 triệu USD, thị trường thứ 2 là Hoa Kỳ, với lượng nhập phế liệu sắt thép vào khoảng 389.000 tấn, kim ngạch 138 triệu USD.

Ngoài việc nhập khẩu sắt thép phế liệu, máy móc, hiện một số phế liệu khác còn được nhập khẩu về Việt Nam trong đó có tàu thuyền cũ, lốp xe ô tô. Hiện mặt hàng này đang nằm phần lớn ở các cảng biển, trong đó đặc biệt là các cảng biển quốc tế.

*Theo dantri.com.vn*

## **8. Công bố thủ tục hành chính lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Vĩnh Long**

**Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Vĩnh Long Lê Quang Trung vừa ký quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực bảo trợ xã hội (BTXH) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Vĩnh Long.**

Công bố kèm theo quyết định này 9 thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực BTXH thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, tỉnh Vĩnh Long là:

Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập; Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập; Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập;

Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội; Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do phòng lao động- thương binh và xã hội cấp; Tiếp nhận đối tượng BTXH có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện;

Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện; Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện; Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.

Quyết định này cũng bãi bỏ 3 thủ tục hành chính trong lĩnh vực BTXH thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tại Quyết định số 1755 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trong lĩnh vực lao động- thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, là:

Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật, người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý cấp huyện;

Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở BTXH, nhà xã hội; Cấp lại; điều chỉnh giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc trách nhiệm quản lý của cấp huyện.

*Theo baovinhlong.com.vn*

## **9. Đô thị thông minh: Từ xu hướng tới hiện thực**

Một trong những yếu tố quan trọng trong việc xây dựng đô thị thông minh là chính phủ điện tử (eGovernment), áp dụng công nghệ vào quản lý hành chính công để phục vụ người dân. Nói không sai, chính quyền điện tử là một trong những trụ cột quan trọng của đô thị thông minh.

### **Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm**

Thị trường TP Delft, Hà Lan Bas Verkerk chia sẻ, TP này nổi tiếng với phương pháp tập trung vào việc kết hợp các nguồn lực, con người và hệ thống để thực hiện những thách thức lâu dài để trở thành một TP tiên bộ, bền vững. Rõ ràng, mục tiêu tổng thể của chính phủ điện tử (eGovernment) là để cung cấp quản trị tốt hơn cho tất cả các nhóm mục tiêu.



*Chính phủ điện tử là một trong những trụ cột quan trọng trong xây dựng TP thông minh. Nguồn: Federal Times.*



Chính phủ điện tử cũng mở ra khả năng cải thiện nền kinh tế với sự trợ giúp của thương mại điện tử, cho phép cải thiện việc thực hiện thủ tục hành chính và tài chính cho các DN. Thậm chí, Ủy ban châu Âu đang tích cực hỗ trợ việc giới thiệu chính phủ điện tử ở cả cấp quốc gia và châu Âu. Mục tiêu là phát triển các dịch vụ eGovernment xuyên biên giới hiệu quả nhằm khuyến khích sự tương tác giữa các cơ quan chính phủ, công dân và DN bất kể quốc gia xuất xứ của họ.

Một trong những mục tiêu chính của EC là tăng cường sử dụng các dịch vụ của chính phủ điện tử. Ủy ban đang nhắm mục tiêu tỷ lệ sử dụng cho các dịch vụ eGovernment ở 50% công dân và 80% DN. Trong thế kỷ XXI, cách duy nhất để duy trì tốc độ là cung cấp dịch vụ công cộng mọi lúc, mọi nơi và trên mọi thiết bị. Bằng cách tăng cường sự tham gia và minh bạch, eGovernment trở thành một công cụ để quản trị tốt.

### **Mô hình của Singapore**

Trong lĩnh vực chính phủ điện tử, Singapore đang là nước dẫn đầu với hệ thống dịch vụ hồ sơ điện tử (IRAS), passport điện tử (MHA) và tín dụng điện tử (NLB). Đó là những công cụ của một chính phủ điện tử, không chỉ đáp ứng nhanh nhất thế giới mà còn thông minh nhất thế giới, giúp Singapore vượt lên các quốc gia trong khu vực. Với Singapore, công nghệ thông tin vào biến đổi Singapore thành một quốc gia thông minh thì công nghệ này cũng có nhiệm vụ không bỏ bất cứ người nào ở lại phía sau. Các trung tâm kết nối công dân (Citizen Connect Centres) đã được thành lập có nhiệm vụ hỗ trợ công dân thiết lập hồ sơ điện tử. Hồ sơ điện tử này được sử dụng cho nhiều hoạt động như khai báo thuế, vay mượn ngân hàng, chăm sóc sức khỏe và trong những dịch vụ tư pháp.

Nhu cầu cho sự phát triển của chính phủ điện tử mà trước hết là chính quyền đô thị điện tử nay đã khác rất nhiều so với chỉ vài năm trước, nhờ sự tiến bộ của công nghệ, việc định nghĩa và định hướng đô thị thông minh đã tiến lên những cấp bậc mới mà trong cuộc cạnh tranh này không TP nào muốn trở nên lạc hậu. Từ những cơ sở nền tảng đô thị thông minh mà người ta hay nói đến như hạ tầng kỹ thuật cũng như số người sử dụng internet, các TP thông minh nay nhắm đến những lợi thế của mình để tạo nên sự khác biệt, hấp dẫn và sức cạnh tranh cho riêng TP so với khu vực và với các thành phố thông minh khác.

### **Thành tựu của Hà Nội**

Trong quá trình hướng đến đô thị thông minh, Thủ đô Hà Nội cũng đã bước đầu có những thành tựu trong xây dựng chính quyền điện tử. Cụ thể, TP đã hoàn thành hệ thống mạng WAN kết nối các cấp xã phường quận huyện, cập nhật cơ sở dữ liệu cho khoảng 9,5 triệu người dân Thủ đô, 100% thủ tục kê khai hải quan, 98% thủ tục kê khai và nộp thuế và 100% thủ tục đăng ký DN được thực hiện trực tuyến... Đặc biệt, TP đã hoàn thành hồ sơ dữ liệu cho 7,5 triệu người dân Thủ đô, với 32 kênh thông tin; đối với nhà trường, đã thiết lập hồ sơ và sổ điện tử học bạ cho 1,8 triệu học sinh.

Trong quá trình xây dựng chính phủ điện tử và thành phố thông minh, Hà Nội đặc biệt quan tâm đến thiết lập cơ sở dữ liệu, ứng dụng CNTT để điều hành giao thông, phục vụ cấp cứu, PCCC, giải đáp thắc mắc của người dân, phân tích dữ liệu, bảo mật hệ thống...

Theo Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung, chính quyền TP thời gian qua đã tích cực làm việc với các DN nước ngoài để xây dựng các tổ hợp trung tâm dữ liệu lớn nhất toàn quốc tại Hà Nội, bao gồm 6 tổ hợp trung tâm dữ liệu với tổng công suất 1.200MW. Cùng với đó, tăng cường hợp tác, phát triển phần mềm để xây dựng TP thông minh như hệ thống bãi đỗ xe thông minh, thay thế hệ thống đèn tiết kiệm năng lượng...

*Theo kinhtedothi.vn*

## **10. Hiệu quả chi trả chế độ BHXH ngắn hạn qua tài khoản cá nhân**

**Nhanh chóng, tiện lợi và an toàn cho người lao động, rút ngắn thời gian tiến hành các thủ tục hành chính cho đơn vị sử dụng lao động là những lợi ích thấy rõ sau gần 1 năm BHXH tỉnh Nghệ An triển khai thí điểm thực hiện thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe vào tài khoản cá nhân.**

Những ngày trung tuần tháng 6, các công xưởng ở Công ty TNHH Haivina Kim Liên sôi động lao động, sản xuất. Tranh thủ giờ nghỉ, trò chuyện với một số công nhân công ty về các vấn đề chế độ, chính sách cho người lao động, phần khởi khi được lắng nghe nhiều sẻ chia an tâm, mừng vui của họ.

Chị Nguyễn Thị Minh là công nhân may làm việc ở công ty đã gần 3 năm nay, chị cho biết, các khoản lương, thưởng, tiền tăng ca... được công ty

đảm bảo kịp thời; chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động được đóng và chi trả đầy đủ.

Đặc biệt, từ tháng 7/2017, chị Minh cùng hơn 2.500 lao động ở công ty được tiếp cận với hình thức thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe khá tiện lợi, đó là chi trả trực tiếp qua tài khoản cá nhân của mình.

Chị Minh nói: “Thời điểm mới triển khai đúng vào lúc tôi nghỉ sinh con, vì thế tôi là một trong những người đầu tiên ở công ty được thụ hưởng hình thức thanh toán này. Khi thấy tin nhắn điện thoại từ ngân hàng thông báo BHXH tỉnh chuyển tiền chế độ thai sản, tôi rất bất ngờ và vui mừng. Quá tiện lợi, không cần phải chờ vài tháng nghỉ sinh đi làm lại, nộp các giấy tờ, thủ tục lỉnh kỉnh như trước”.



*Sản xuất tại Công ty TNHH Haivina Kim Liên. Ảnh: Phước Anh*

Cùng tâm trạng phấn khởi như chị Nguyễn Thị Minh, trong quá trình gặp gỡ, trò chuyện với nhiều công nhân ở 3 đơn vị thực hiện thí điểm thanh toán là Công ty TNHH điện tử BSE Việt Nam, Công ty TNHH Matrix Vinh, Công ty TNHH Haivina Kim Liên, chúng tôi đều ghi nhận những phản hồi tích cực.

Người lao động cho biết, lâu nay, ở các công ty đều đã thực hiện thanh toán tiền lương, thưởng, tiền ăn ca... qua tài khoản cá nhân chứ không chi trả tiền mặt như nhiều năm về trước. Giao dịch qua “cây” ATM cũng

đã tạo nên sự quen thuộc, tiện lợi và xung quanh khu vực các công ty đều có rất nhiều điểm giao dịch ATM của các ngân hàng khác nhau. Vì thế, việc thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe từ hình thức chi trả tiền mặt sang chuyển trả qua tài khoản ngân hàng cá nhân được người lao động rất hưởng ứng.

Chị Lê Thị Lam - công nhân Công ty TNHH điện tử BSE Việt Nam chia sẻ: “Hình thức thanh toán này rất thuận tiện, giảm phiền hà cho người lao động vì người lao động khi hưởng các chế độ là những đối tượng đang trong thời gian ốm đau hoặc chăm con nhỏ, nên để trực tiếp lên đơn vị nhận tiền rất khó khăn”. Nhiều công nhân còn đề cập đến lợi ích nữa, đó là tránh được tình trạng một số đơn vị sử dụng lao động lạm dụng quỹ BHXH để ưu tiên thực hiện các mục đích khác.



*Thanh toán chế độ bảo hiểm qua tài khoản ATM tạo thuận tiện cho người lao động. Ảnh: Internet*

Với các đơn vị sử dụng lao động, khi chi trả chế độ qua tài khoản cá nhân thì đơn vị không phải tổ chức hoạt động chi trả trợ cấp BHXH cho người lao động, giảm khối lượng công việc và thủ tục hành chính.

Bà Bùi Thị Ngọc - Trưởng phòng nhân sự, Công ty TNHH Điện tử BSE Việt Nam cho biết, nhiều năm nay, BHXH tỉnh thực hiện thanh toán chế độ cho người lao động qua tài khoản của đơn vị sử dụng lao động, sau đó, đơn vị mới chuyển cho người lao động. Việc thanh toán “bắt cầu” này ít nhiều cũng khiến thời gian chi trả chế độ đến người lao động

chậm trễ hơn. Vì thế, khi BHXH tỉnh triển khai thanh toán trực tiếp qua tài khoản người lao động, lãnh đạo công ty rất hưởng ứng. Hiện, công ty có hơn 3.900 công nhân, khoảng vài trăm người đang nghỉ chế độ thai sản, nuôi con nhỏ, ốm đau... Số lượng đối tượng chi trả rất đông nên việc BHXH tỉnh thanh toán trực tiếp chế độ vào tài khoản người lao động giúp công ty giảm tải được công việc, tiết kiệm thời gian, tăng năng suất.

Triển khai thí điểm từ tháng 7/2017, đến nay, sau gần 1 năm thực hiện thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe vào tài khoản cá nhân người lao động, thống kê cho thấy, có khoảng 4.644/8.965 lao động hiện có tại 3 công ty nêu trên được chi trả chế độ, với tổng số tiền hơn 27,5 tỷ đồng, chiếm 41,87% tổng chi trả chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe tại BHXH tỉnh. Trong đó, Công ty TNHH Điện tử BSE Việt Nam có số lượng đối tượng được chi trả đông nhất - 1.950 lượt người với hơn 11,8 tỷ đồng. Thuận tiện, nhanh chóng và an toàn là những lợi ích thấy rõ, tuy nhiên qua quá trình triển khai, hình thức thanh toán này vẫn bộc lộ một số tồn tại cần tiếp tục phối hợp khắc phục.

Theo đó, số lượng người lao động được thực hiện chi trả chế độ ngắn hạn qua tài khoản cá nhân khá lớn, mỗi một đợt giải quyết chế độ BHXH, bình quân có trên 100 đối tượng nên khi đơn vị cập nhật số tài khoản của từng cá nhân dễ phát sinh sai sót. Trong thời gian thực hiện thí điểm, BHXH tỉnh phát hiện 13 trường hợp cá nhân thuộc Công ty TNHH điện tử BSE Việt Nam sai tài khoản, buộc phải chuyển trả lại.

Ông Hoàng Quang Phúc - Phó trưởng phòng Kế hoạch tài chính, BHXH tỉnh cho biết: Ngay khi phát hiện sai sót, cán bộ BHXH lập tức thông báo cho công ty để chỉnh sửa, kịp thời chi trả chế độ cho người lao động. Đồng thời, BHXH tỉnh cũng thường xuyên nhắc nhở đơn vị sử dụng lao động phối hợp với người lao động kê khai chính xác số tài khoản, tên ngân hàng mở tài khoản của từng người lao động để đảm bảo chính xác.

Ông Hoàng Quang Phúc cũng nêu thực tế, việc thực hiện chi trả các chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe qua tài khoản ATM cá nhân phát sinh phí chuyển tiền lớn hơn so với thực hiện chuyển tiền 1 lần cho đơn vị sử dụng lao động, và phí phát sinh này hoàn toàn do BHXH tỉnh chi trả. Người lao động được hưởng lợi, nhưng gánh nặng công việc lại càng thêm nặng nề với cán bộ, nhân viên BHXH.

Nếu như trước đây, BHXH chỉ cần thanh toán qua một “đầu mối” là đơn vị sử dụng lao động, thì nay phải cần nhiều thao tác giao dịch hơn, với



hàng nghìn người lao động được thanh toán mỗi lần. Tuy vậy, BHXH tỉnh khẳng định, với mục tiêu đặt quyền lợi của người lao động lên hàng đầu, vì an sinh xã hội, những tồn tại, khó khăn sẽ từng bước được tháo gỡ.



*Sản xuất tại Công ty TNHH Điện tử BSE Việt Nam. Ảnh: Phước Anh*

Từ kết quả khả quan trong gần 1 năm thí điểm thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe vào tài khoản cá nhân người lao động, sắp tới, BHXH tỉnh đang có kế hoạch mở rộng hình thức này đến các đơn vị có số lượng lao động lớn (trên 1.000 lao động). Dự kiến, thời gian tới, hàng nghìn công nhân Chi nhánh Tổng Công ty CP Dệt may Hà Nội, Công ty CP may Minh Anh Kim Liên, Chi nhánh Công ty TNHH EM-Tech Việt Nam tại Nghệ An sẽ được thụ hưởng hình thức thanh toán tiện lợi, an toàn này.

*Theo baonghean.vn*

## **11. Hiệp hội doanh nghiệp Thái Bình chủ động nắm bắt, kết nối hỗ trợ hội viên**

**Chiều 20/6/2018, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, thảo luận nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2018.**

Ngay sau khi tổ chức thành công Đại hội lần thứ III, nhiệm kỳ 2017 – 2022 vào tháng 1/2018, Ban thường vụ Hiệp hội đã triển khai hoàn thiện các thủ tục pháp lý của Hiệp hội làm căn cứ điều hành các hoạt động và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác của Hiệp hội.

Thực hiện vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp và chính quyền, Hiệp hội chủ động nắm bắt, tập hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để

phản ánh tại các Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp thường kỳ của tỉnh, chương trình Cafe Doanh nhân, góp phần tháo gỡ kịp thời.



Hiệp hội đã tổ chức các lớp tập huấn để nâng cao kiến thức pháp luật, hội nhập kinh tế và năng lực quản lý cho các doanh nghiệp hội viên ; Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước tỉnh tổ chức Hội nghị kết nối ngân hàng với doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn về vốn; tổ chức đoàn công tác đi khảo sát, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm ở một số tỉnh bạn.

Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Bình Đỗ Văn Vẻ cho biết, để tạo điều kiện cho hoạt động của Hiệp hội, phục vụ tốt hơn nữa cộng đồng doanh nghiệp, Hiệp hội kiến nghị với tỉnh quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để doanh nghiệp sớm được tiếp cận với các ưu đãi của Nhà nước; tiếp tục chỉ đạo quyết liệt hơn nữa công tác cải cách hành chính, cắt giảm mạnh các thủ tục không cần thiết, tạo sự thông thoáng cho hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Tạo điều kiện nhanh gọn trong giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư kinh doanh, đất đai, thủ tục Hải quan, thuế, môi trường... Thanh tra, kiểm tra đúng quy định của chính phủ để giảm thiểu thời gian và chi phí của doanh nghiệp. Đồng thời, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc của doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai, giải phóng mặt bằng, giá thuê đất, tiếp cận vốn vay, tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi của chính phủ cũng như hỗ trợ theo cơ chế chính sách của tính; xem xét về



giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, tiếp tục giảm lãi suất cho vay của ngân hàng... tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

Tại hội nghị, HHDN tỉnh Thái Bình đã ký kết quy chế chương trình phối hợp công tác với Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh, Cục thuế tỉnh, Chi cục hải quan Thái Bình, Trường Đại học Thái Bình, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Thái Bình.

*Theo baodautu.vn*

## **12. Tăng cường đối thoại với người dân**

Nhờ tăng cường công tác đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân thông qua hệ thống Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) các cấp tại TP Hồ Chí Minh thời gian qua, nhiều vấn đề tồn tại ở địa phương đã được giải quyết kịp thời, dứt điểm, giải tỏa bức xúc cho người dân.



*Thông qua đối thoại với chính quyền, người dân và cán bộ MTTQ phường Phước Long A, quận 9 đã giám sát nhằm bảo đảm hiệu quả đầu tư tại công trình xây dựng Trường tiểu học Phước Long A.*

Nhằm lấy ý kiến của nhân dân trong công tác lập lại trật tự đô thị, cuối tháng 5-2018, Chủ tịch UBND phường 8, quận Tân Bình cùng Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ phường đã đối thoại với các hộ dân là chủ nhà

cho thuê mặt bằng, chủ hộ kinh doanh buôn bán trên tuyến đường Tân Tiến, Phú Hòa thuộc khu phố 2, 3. Hai tuyến đường này, trong thời gian dài bị người dân địa phương phản ánh là khu vực buôn bán gây mất trật tự an ninh, lấn chiếm lòng, lề đường. Sau khi được người đứng đầu chính quyền, lực lượng công an phổ biến quy định về Luật An toàn giao thông đường bộ, các chủ trương lập lại trật tự đô thị của thành phố, các hộ dân đã hiểu và ký cam kết chấp hành nghiêm, không vi phạm, tái phạm. Bà Nguyễn Thị Lan, chủ hộ cho thuê nhà kinh doanh ở tuyến đường Phú Hòa nói: “Cho thuê mặt bằng kiếm thêm thu nhập là nhu cầu chính đáng của người dân. Song, chúng tôi nhận thấy việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trả lại lối đi cho người đi bộ là hợp lý, cho nên tôi đã yêu cầu người thuê nhà cam kết bày bán, dọn dẹp hàng hóa gọn gàng, đúng luật”. Mới đây, lãnh đạo UBND phường 1, quận Tân Bình đã trực tiếp đối thoại với các hộ nghèo, hộ cận nghèo. Lãnh đạo UBND phường 1 cam kết sẽ tiếp tục huy động các nguồn lực để hỗ trợ cung cấp nguồn vốn, giới thiệu học nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ các mặt an sinh xã hội cho hộ nghèo và hộ cận nghèo như cấp thẻ Bảo hiểm y tế, sửa chữa chống dột nhà ở, xây nhà tình thương, miễn giảm học phí, cấp học bổng...

Tại quận Tân Phú, thông qua đối thoại với nhân dân, nhiều vấn đề dân sinh đã được UBND quận giải quyết một cách kịp thời. Qua các cuộc đối thoại, hầu hết những nội dung nhân dân phản ánh và kiến nghị được quận giao cho đầu mối là các phòng, ban, UBND các phường giải quyết triệt để. Trong đó, nổi bật là kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm lấn chiếm lòng, lề đường, vỉa hè, kinh doanh, sản xuất gây ô nhiễm môi trường (các cơ sở sản xuất nhựa, giày dép, kính...); kiểm tra, giám sát việc thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại các điểm kinh doanh ăn uống, tại các khu vực chợ truyền thống. Ngoài ra, quận Tân Phú đã tiếp thu phản ánh của người dân và đang kiểm tra, giải quyết tình trạng những nhiễu trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, việc thực hiện chế độ đối với người có công, gia đình chính sách, kiểm tra, giám sát và xử lý dứt điểm các công trình xây dựng không phép, sai phép cũng như các vụ tranh chấp đất đai giữa các hộ dân... Ông Nguyễn Ảnh Lâm, Phó Chủ tịch MTTQ quận Tân Phú cho biết: Những nội dung phản ánh từ cơ sở đã trở thành một kênh thông tin quan trọng góp phần giúp cấp ủy, chính quyền kịp thời có những biện pháp cụ thể trong công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của quận. Tuy nhiên, ông Lâm thừa nhận, vẫn còn một số kiến nghị thuộc thẩm quyền của thành phố chưa kịp thời giải quyết, gây bức xúc cho người dân như: chưa cấp giấy chủ quyền sở hữu nhà đối với các hộ dân

chung cư cũng như việc thành lập ban quản trị chung cư; tiến độ các dự án mở rộng đường để giảm kẹt xe tại một số giao lộ chính như Tân Kỳ, Tân Quý, Trường Chinh, Âu Cơ còn chậm; nạn trộm cắp, cướp giật diễn ra khá nghiêm trọng.

Theo MTTQ huyện Củ Chi, năm 2017, Ban Thường trực MTTQ huyện đã tổ chức 22 cuộc tiếp xúc với 722 người dân tham dự từ huyện đến ấp, khu phố. Trong đó, có nhiều vấn đề được đồng đảo người dân đề đạt cho chính quyền huyện giải quyết như: Công trình bờ hữu sông Sài Gòn thi công chậm tiến độ, khai thác cát trái phép trên sông Sài Gòn gây sạt lở bờ sông, tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp xả nước thải qua kênh Thầy Cai; hai nhà máy xử lý rác thải gồm Tâm Sinh Nghĩa và Vietstar gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng chậm bị xử lý, di dời.

Phó Chủ tịch UBMTTQ thành phố Hồ Chí Minh Vũ Thanh Lưu, nhận định: Thời gian qua, hệ thống MTTQ thành phố đã thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung thuộc trách nhiệm của mình trong công tác tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân theo tinh thần Quyết định số 935-QĐ/TU ngày 28-4-2017 của Ban Thường vụ Thành ủy. Nơi nào chưa tổ chức được hội nghị tiếp xúc, đối thoại thì Ban Thường trực cần chủ động phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền tổ chức hội nghị; trong đó cần đặc biệt nắm chắc tình hình nhân dân, dư luận xã hội, nhất là những kiến nghị và những vấn đề bức xúc của nhân dân, những nội dung chính đáng, hợp pháp đã được nhân dân kiến nghị, đề xuất nhiều lần nhưng chưa giải quyết dứt điểm, báo cáo cấp ủy, thông tin với chính quyền trước khi tổ chức tiếp xúc, đối thoại.

*Theo nhandan.com.vn*

### **13. Bà Rịa-Vũng Tàu: Triển khai tạm thời 02 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở TN&MT**

UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu vừa có Văn bản đồng ý về việc ấn định tạm thời biểu mẫu, hồ sơ và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) để kịp thời phục vụ tổ chức, công dân đối với 02 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT).

Các TTHC này, bao gồm: chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô,

công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án; chấp thuận tách đầu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh.



*Trung tâm Hành chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Ảnh minh họa)*

UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giao Sở TN&MT cập nhật, công khai đầy đủ các thông tin trên hệ thống phần mềm một cửa và tổ chức thực hiện theo quy định; đồng thời phải kịp thời bổ sung các nội dung liên quan trong Quyết định công bố TTHC trình UBND tỉnh sau khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ ngành Trung ương.

Được biết, đây là 02 trong số 104 TTHC đã chuẩn hóa thuộc lĩnh vực TN&MT trường đã được Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu công bố theo Quyết định 1196/QĐ-UBND ngày 08/5/2017, nhưng Bộ TN&MT chưa quy định cụ thể về cách thức thực hiện, thời gian giải quyết, thành phần, số lượng hồ sơ, biểu mẫu.

Do đó, việc ban hành Văn bản hướng dẫn tạm thời nhằm phục vụ tổ chức, công dân đối với 02 TTHC trên là cần thiết và phù hợp với quy định tại Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai, rà soát, đánh giá TTHC và báo cáo việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.

*Theo baotainguyenmoitruong.vn*